

Số: /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
thuộc phạm vi, chức năng quản lý của ngành Lao động - Thương binh
và Xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 25/01/2024 của Thủ tướng
Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm
năm 2024;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng,
Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục
hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2129/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Chủ tịch
UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động Kiểm soát thủ tục hành chính
và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành
chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ
trình số 156/TTr-SLĐTBXH ngày 14/8/2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án đơn giản hóa 05 thủ tục hành chính thuộc
lĩnh vực Việc làm và lĩnh vực Lao động thuộc phạm vi, chức năng quản lý của
ngành Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Phước (*Phụ lục
đính kèm*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu văn bản thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định.

2. Giao Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP; các Phòng, Trung tâm;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh

Phụ lục

**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA NGÀNH LAO ĐỘNG
- THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

I. LĨNH VỰC VIỆC LÀM

1. Thủ tục: Cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm. Mã số TTHC: 1.001865.000.00.00.H10

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Thời hạn giải quyết: Giảm 0,5 ngày làm việc so với thời hạn giải quyết được công bố tại Quyết định số 2072/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Lý do: Tại Quyết định số 2072/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, thời hạn giải quyết là 05 ngày làm việc, thực tế triển khai có thể giảm được 0,5 ngày làm việc còn 4,5 ngày làm việc (*giảm 10% thời gian quy định*).

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi lĩnh vực Việc làm thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước, sửa đổi thời hạn giải quyết của thủ tục hành chính có số thứ tự 01 tại Mục C - Danh mục thủ tục hành chính được ủy quyền ban hành kèm theo Quyết định số 2072/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Lộ trình thực hiện: Quý IV/2024.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 26.819.922 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 26.240.874 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 579.048 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 2,16%.

II. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG

1. Thủ tục: Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động. Mã số TTHC: 1.000479.000.00.00.H10

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Thời hạn giải quyết: Giảm 01 ngày làm việc so với thời hạn giải quyết được công bố tại Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Lý do: Tại Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, thời gian giải quyết tối đa tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là 15 ngày làm việc, thực tế có thể giảm được 01 ngày làm việc còn 14 ngày làm việc (*giảm 6,67% thời gian quy định*).

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi lĩnh vực Lao động thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước, sửa đổi thời hạn giải quyết của thủ tục hành chính có số thứ tự 02 tại Tiểu mục III Mục A thuộc Phần I - Danh mục thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Lộ trình thực hiện: Quý IV/2024.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 73.159.730 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 71.229.570 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 1.930.160 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 2,64%.

2. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động. Mã số TTHC: 1.000448.000.00.00.H10 (*Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác so với nơi đã được cấp giấy phép*).

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Thời hạn giải quyết: Giảm 04 ngày làm việc so với thời hạn giải quyết được công bố tại Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Lý do: Tại Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, thời gian giải quyết tối đa tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính mới) là 11 ngày làm việc, thực tế triển khai có thể giảm được 04 ngày làm việc còn 07 ngày làm việc (*giảm 36,36% thời gian quy định*).

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi lĩnh vực Lao động thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước, sửa đổi thời hạn giải quyết của thủ tục

hành chính có số thứ tự 04 tại Tiểu mục III Mục A thuộc Phần I - Danh mục thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Lộ trình thực hiện: Quý IV/2024.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hoá: 47.074.602 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hoá: 42.442.218 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 4.632.384 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 9,84%.

3. Thủ tục: Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động. Mã số TTHC: 1.000436.000.00.00.H10

a) Nội dung đơn giản hóa

- Thời hạn giải quyết: Giảm 02 ngày làm việc so với thời hạn giải quyết được công bố tại Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Lý do: Tại Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, thời gian giải quyết tối đa tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là 10 ngày làm việc, thực tế có thể giảm được 02 ngày làm việc còn 08 ngày làm việc (*giảm 20% thời gian quy định*).

b) Kiến nghị thực thi

- Ban hành Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi lĩnh vực Lao động thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước, sửa đổi thủ tục hành chính có số thứ tự 05 tại Tiểu mục III Mục A thuộc Phần I - Danh mục thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Lộ trình thực hiện: Quý IV/2024.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 12.264.516 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 10.720.388 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 1.544.128 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 12,59%.

4. Thủ tục: Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, thời gian

hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể. Mã số TTHC: 1.009467.000.00.00.H10

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Thời hạn giải quyết: Giảm 01 ngày làm việc so với thời hạn giải quyết được công bố tại Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Lý do: Tại Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, thời gian giải quyết tối đa tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là 02 ngày làm việc, thực tế triển khai có thể giảm được 01 ngày làm việc còn 01 ngày làm việc (*giảm 18,18% thời gian quy định*).

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi lĩnh vực Lao động thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước, sửa đổi thời hạn giải quyết của thủ tục hành chính có số thứ tự 08 tại Tiểu mục III Mục A thuộc Phần I - Danh mục thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Lộ trình thực hiện: Quý IV/2024.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 2.412.700 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 2.026.668 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 386.032 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 16%.